

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 23/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Liên.

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận và Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ VŨ H (Đen), sinh năm: 1994 tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức H và bà Tô Thị H; có vợ và 01 con; tiền án: Ngày 10/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/6/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc Lê Vũ H chấp hành hình phạt chung là 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2022, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2015, đã xóa án tích; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. NGUYỄN TRỌNG T, sinh năm: 1992 tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng A và bà Nguyễn Thị Minh L; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/01/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, đã xóa án tích; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 18 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Trọng T dùng điện thoại Iphone 4 gắn sim số 0967800680 gọi điện rủ Lê Vũ H mua ma túy để sử dụng, H đồng ý. T mượn xe mô tô biển kiểm soát 79C1-654.91 của em trai tên Nguyễn Trọng H chở H từ thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đến tiệm tạp hóa của người tên Ngọc (chưa xác định nhân thân, lai lịch) ở thị trấn R, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, T mua của Ngọc 500.000 đồng ma túy, loại Heroin, H mua 1.600.000 đồng ma túy, loại Heroin, được Ngọc cho thêm 01 bịch ma túy đá. Sau đó, T và H vào nhà vệ sinh dùng kim tiêm chuẩn bị sẵn từ trước, lấy ma túy của T mua để sử dụng chung. Sau đó, T gói phần ma túy còn lại và giấy bạc của bao thuốc lá rồi đưa cho H giữ, H bỏ gói ma túy của T chung với số ma túy của H trong bao thuốc lá hiệu COTAB. T điều khiển xe chở H về lại thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Lúc 02 giờ 05 phút ngày 19 tháng 4 năm 2022, T chở H đến đoạn đường Quốc lộ 1A (đoạn đối diện khách sạn Quê Hương) thuộc thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận gặp Công an xã C tuần tra, kiểm tra, H rút vỏ bao thuốc lá bên trong chứa ma túy xuống đường. Công an xã C yêu cầu dừng xe, kiểm tra bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa 05 bịch nylon đựng chất rắn màu trắng, 01 mẫu giấy bạc đựng chất dạng cục màu trắng (nghĩ là heroin), 01 bịch nylon dán kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá) và 02 kim tiêm, kiểm tra trên người Lê Vũ H phát hiện 01 ống kim tiêm, trên người Nguyễn Trọng T có 03 ống kim tiêm nên Công an xã C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trưng cầu giám định chất nghi là ma túy khi bắt quả tang Nguyễn Trọng T, Lê Vũ H. Kết luận giám định số 97/KL-KTHS, ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: “Chất rắn dạng cục màu trắng gửi đến giám định (ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M7) là ma túy, loại Heroine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu: M1: 0,8350g, M2: 0,8559g, M3: 0,8480g, M4: 0,8449g, M5: 0,8589g, M7: 0,1861g. Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định (ký hiệu M6) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M6 là: 0,5330g”.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTN ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Lê Vũ H (Đen), Nguyễn Trọng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Vũ H (Đen) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 19/4/2022, tại đường Quốc lộ 1A thuộc thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Lê Vũ H (Đen), Nguyễn Trọng T bị Công an xã C bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 4,9618 gam ma túy (Bao gồm: 4,4288 gam ma túy loại Heroine và 0,5330 gam ma túy loại Methamphetamin) để sử dụng. Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là 3,1016 gam ma túy loại heroine và 0,2772 gam ma túy loại Methamphetamin.

(Theo Kết luận giám định số: 97/KL-KTHS ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Nguyễn Trọng T là người khởi xướng và cùng với bị cáo Lê Vũ H (Đen) tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Lê Vũ H (Đen), Nguyễn Trọng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Vũ H (Đen) chưa được xóa án tích mà tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Trọng T không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh – đen, số IMEI 1: 355633045992368, số IMEI 2: 3556633046992367, gắn sim số 0926065471; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen, model A1387, số IMEI: 013066008898740, gắn sim số 0967800680.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu COTAB; 06 (Sáu) ống kim tiêm; 01 (Một) phong bì dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Văn C, Trần Huy H, Nguyễn Duy Th, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong có M1 khối lượng 0,7065g, M2 khối lượng 0,2490g, M3 khối lượng 0,6784g, M4 khối lượng 0,7000g, M5 khối lượng 0,6445g, M7 khối lượng 0,1232g chất ma túy, loại Heroine; M6 khối lượng 0,2772g chất ma túy, loại Methamphetamin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại cho anh Nguyễn Trọng H, sinh ngày 02/02/1999, trú tại tổ dân phố P, phường C, thành phố R, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 79C1-564.91 và trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T 01 (Một) ví da màu đen, số tiền 35.000 đồng là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người tên Ngọc là người bán ma túy cho các bị cáo Lê Vũ H (Đen), Nguyễn Trọng T. Quá trình làm việc chưa xác định đặc điểm nhân thân, lai lịch của Ngọc; mặt khác, việc mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại thị trấn R, huyện P, tỉnh Bình Thuận nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã thông báo cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phong biết để xác minh, xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Vũ H (Đen) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ H (Đen) 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/4/2022.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/4/2022.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh – đen, số IMEI 1: 355633045992368, số IMEI 2: 3556633046992367, gắn sim số 0926065471; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen, model A1387, số IMEI: 013066008898740, gắn sim số 0967800680.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu COTAB; 06 (Sáu) ống kim tiêm; 01 (Một) phong bì dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Văn C, Trần Huy H, Nguyễn Duy Th, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong có M1 khối lượng 0,7065g, M2 khối lượng 0,2490g, M3 khối lượng 0,6784g, M4 khối lượng 0,7000g, M5 khối lượng 0,6445g, M7 khối lượng 0,1232g chất ma túy, loại Heroine; M6 khối lượng 0,2772g chất ma túy, loại Methamphetamin.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Vũ H (Đen), Nguyễn Trọng T mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến